

Số: /KH-SXD

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu ngành Xây dựng giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn 2045 và trọng tâm năm 2026 trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 02/4/2026 của Tỉnh ủy Đồng Nai thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh về công tác bảo đảm an ninh mạng trên địa bàn tỉnh năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh về ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 958/UBND-NC ngày 18/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc tăng cường công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin.

Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung và tầm nhìn chiến lược

1.1. Xây dựng không gian mạng ngành Xây dựng an toàn và tự chủ

Sở Xây dựng xác định bảo đảm an ninh mạng là nhiệm vụ chiến lược để bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng, đặc biệt là trong các lĩnh vực quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật và đô thị thông minh. Mục tiêu hàng đầu là thiết lập một hệ thống phòng vệ vững mạnh, có khả năng tự chủ cao và chống chịu tốt trước các đợt tấn công mạng ngày càng tinh vi như mã hóa dữ liệu đòi tiền chuộc (Ransomware), đảm bảo không làm gián đoạn các dịch vụ hành chính công phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

1.2. Tầm nhìn chiến lược đến năm 2045

Hướng tới việc xây dựng một hạ tầng số ngành Xây dựng đồng bộ, hiện đại và bền vững, nơi an ninh mạng trở thành yếu tố cốt lõi trong mọi hoạt động quản lý. Sở sẽ hoàn thiện đội ngũ chuyên gia công nghệ đạt trình độ cao, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) để tự động hóa việc giám sát và cảnh báo rủi ro cho toàn bộ hạ tầng dữ liệu không gian đô thị (GIS), góp phần thúc đẩy kinh tế số xây dựng phát triển mạnh mẽ.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2028

2.1. Hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn thông tin

Phấn đấu đến hết năm 2026, 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng (bao gồm các hệ thống của đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Xây dựng) phải được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ các phương án bảo vệ kỹ thuật theo tiêu chuẩn TCVN 11930:2017. Việc xác định cấp độ chính xác giúp Sở áp dụng các biện pháp bảo mật tương ứng, tránh lãng phí nguồn lực nhưng vẫn đảm bảo an toàn tuyệt đối cho dữ liệu ngành. Đồng thời, rà soát nâng cấp các máy tính còn sử dụng hệ điều hành Windows 7.

2.2. Triển khai giải pháp phòng chống mã độc tập trung (EDR)

Đảm bảo **100% máy tính công vụ** tại Sở và các đơn vị trực thuộc được cài đặt và vận hành ổn định giải pháp phòng chống mã độc tập trung (EDR) trước ngày **15/6/2026**. Hệ thống này phải được kết nối và chia sẻ dữ liệu giám sát trực tiếp về Trung tâm điều hành an ninh mạng (SOC) của thành phố để phục vụ công tác điều phối ứng cứu sự cố kịp thời.

2.3. Nâng cao năng lực nguồn nhân lực chuyên trách

Tập trung đào tạo và bồi dưỡng để ít nhất 50% cán bộ làm công tác CNTT của Sở và các đơn vị trực thuộc có khả năng tham gia diễn tập thực chiến, phân tích mã độc và ứng cứu sự cố tại chỗ. Xây dựng đội ngũ này thành "lực lượng tại chỗ" nòng cốt để xử lý nhanh nhất các mối nguy hại ngay từ khi mới phát hiện.

2.4. Triển khai Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước

Triển khai Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước dùng chung trong hệ thống hành chính nhà nước của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 2481/QĐ-TTg ngày 13/11/2025.

3. Yêu cầu triển khai

3.1. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu

Thủ trưởng các phòng chuyên môn và Giám đốc các đơn vị trực thuộc (đặc biệt là Cảnh vụ) phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và Chủ tịch UBND thành phố nếu để xảy ra tình trạng mất an toàn thông tin hoặc lộ lọt bí mật nhà nước tại đơn vị do thiếu trách nhiệm quản lý. Công tác an ninh mạng phải được coi là tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm của từng tập thể, cá nhân.

3.2. Bảo mật ngay từ khâu thiết kế (Security by Design)

Dự án đầu tư mới hoặc nâng cấp hệ thống thông tin liên quan đến quản lý quy hoạch, hạ tầng giao thông và đô thị phải tích hợp yêu cầu về an ninh mạng ngay từ giai đoạn lập dự án và thiết kế cơ sở. Sở quy định bắt buộc phải dành tối thiểu **15% kinh phí** của các dự án ứng dụng CNTT cho các giải pháp bảo mật và an toàn thông tin.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi

Kế hoạch này triển khai đến toàn thể các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Đồng Nai (trọng tâm là Văn phòng Sở và Cảng vụ Đường thủy nội địa) và các doanh nghiệp, tổ chức có hoạt động kết nối, cung cấp dịch vụ hoặc tham gia khai thác các hệ thống thông tin chuyên ngành xây dựng trên địa bàn thành phố.

2. Đối tượng

- **Cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ Chính quyền điện tử/Chính quyền số tại Sở:** Bao gồm hệ thống mạng LAN nội bộ, các thiết bị mạng chính (Router, Firewall, Switch), hệ thống máy chủ đặt tại đơn vị và đường truyền số liệu chuyên dùng kết nối về Trung tâm dữ liệu của thành phố.

- **Các Hệ thống thông tin (HTTT) dùng chung và chuyên ngành:** Bao gồm các hệ thống thông tin của thành phố triển khai tại Sở (Phần mềm Quản lý văn bản iOffice, Hệ thống Một cửa điện tử) và các hệ thống chuyên ngành do Sở làm chủ quản hoặc vận hành như: Hệ thống thông tin địa lý (GIS) quy hoạch xây dựng.

- **Các hệ thống thông tin của các đơn vị trực thuộc:** Các hệ thống thông tin Mạng nội bộ (LAN) của các đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Quy hoạch, Kiểm định xây dựng và Bảo trì đường bộ, Trung tâm Quản lý điều hành - Vận tải hành khách công cộng, Trung tâm Đào tạo lái xe, Cảng vụ Đường thủy nội địa và Bến xe Biên Hòa.

- **Nhân sự vận hành và sử dụng:** Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Xây dựng và các đơn vị trực thuộc tham gia vào việc vận hành, khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin, hạ tầng mạng của ngành Xây dựng.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt và hoàn thiện thể chế bảo mật nội bộ

Tổ chức phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về an ninh mạng đến 100% cán bộ, đảng viên. Sở sẽ rà soát và ban hành mới Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng nội bộ bám sát quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP, quy định rõ trách nhiệm cá nhân trong việc bảo vệ tài khoản công vụ và xử lý dữ liệu cá nhân của người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính về xây dựng.

2. Quản lý hệ thống thông tin theo cấp độ và bảo vệ hạ tầng số

Văn phòng Sở chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan lập Hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% các hệ thống thông tin chuyên ngành. Đối với các hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị có tích hợp thiết bị điều khiển thông minh (IoT), Sở yêu cầu thực hiện rà quét lỗ hổng bảo mật định kỳ ít nhất 01 lần/năm để kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu kỹ thuật.

3. Triển khai mô hình "4 lớp" và phòng chống mã độc tập trung

Sở kiện toàn lực lượng bảo vệ tại chỗ (Lớp 1) và hoàn thành lớp bảo vệ thiết bị đầu cuối (EDR) cùng việc kết nối chia sẻ dữ liệu về thành phố (Lớp 4) để đảm bảo an toàn hệ thống và hoàn thành chỉ tiêu của UBND thành phố.

4. Bảo đảm an ninh dữ liệu và quy trình sao lưu dự phòng 3-2-1

Thực hiện phân loại và mã hóa dữ liệu quy hoạch xây dựng mang tính chiến lược hoặc thuộc danh mục bí mật nhà nước. Sở áp dụng nghiêm ngặt nguyên tắc sao lưu dữ liệu 3-2-1: duy trì 03 bản sao, lưu trên 02 loại phương tiện khác nhau và bắt buộc có 01 bản lưu ngoại tuyến (offline) để đảm bảo khả năng khôi phục nhanh nhất khi bị tấn công.

5. Diễn tập thực chiến và phối hợp ứng cứu sự cố

Kiện toàn Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Sở để chuyển đổi từ trạng thái phòng ngự sang chủ động sẵn lòng mỗi nguy hại. Trong năm 2026, Sở phối hợp với các cơ quan chuyên trách tổ chức diễn tập thực chiến xử lý tình huống tấn công vào Hệ thống cấp phép xây dựng. Mọi sự cố tấn công mạng phải được báo cáo khẩn cấp về đầu mối của thành phố trong vòng 24 giờ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ các nguồn kinh phí sau:

- Ngân sách nhà nước.
- Huy động các nguồn lực xã hội hóa.
- Vốn đầu tư của doanh nghiệp.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

(Chi tiết tại Phụ lục)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc sở có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ (trước ngày 10 của tháng 6 và tháng 12) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Xây dựng (thông qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, gửi Công an thành phố tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị Lãnh đạo Sở các khó khăn, vướng mắc và giải pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

3. Giao phòng Kế hoạch - Tài chính chủ trì, hướng dẫn, phối hợp với các phòng, đơn vị lập dự toán, xin bổ sung kinh phí bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu ngành Xây dựng giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn 2045 và trọng tâm năm 2026 trên địa bàn thành phố Đồng Nai, đề nghị các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời báo cáo Ban Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở) để được xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (báo cáo);
- Công an thành phố (phối hợp);
- Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP. *Thịnh.*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Não Thiên Anh Minh